

Số: 15/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - THANH HÓA**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ khoản 1 Điều 35; khoản 1, khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 24/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Nguyễn Thị N - sinh năm: 1980;

- Anh Đinh Tiến T - sinh năm: 1985;

Đều có địa chỉ: Thôn V, xã H, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Đinh Tiến T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 01 tháng 3 năm 2022 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (nay là Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Thanh Hóa). Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh T là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 3 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Do mâu thuẫn trầm trọng, chị N và anh T đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị N và anh T cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình, công nhận chị N và anh T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Các đương sự không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản và nghĩa vụ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị N và anh T thỏa thuận, chị N chịu toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, cần công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Đinh Tiến T.

- Về con chung: Các đương sự không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và nghĩa vụ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000928 ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Thanh Hóa; chị N đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 6 - Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- UBND xã H, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lê Cao Cường**